TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Đại

Ông Phạm Quốc Khánh

Ông Lê Văn Thắng

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Thị M; tên gọi khác: Không; sinh năm 1970; nơi sinh: phường N, thành phố N, tỉnh N; nơi đăng ký thường trú: 1A 2tầng số 2 quân khu A, phường N, thành phố N, tỉnh N; nơi cư trú: 5A 3tầng số 5 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh N và thôn A, xã N, huyện N, tỉnh N; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phùng Đình M (đã chết) và bà Phùng Thị U (đã chết); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có chồng thứ nhất là Nguyễn Thanh S (đã chết); từ năm 2000 đến nay bị cáo chung sống như vợ chồng với anh Vũ Mạnh T nhưng không đăng ký kết hôn; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 30-11-2004, Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" (đã được xóa án).

- Ngày 27-12-2013, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xử 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt ngày 26-4-2018 (đã được xóa án).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 03-12-2022, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Luật sư H - Văn phòng Luật sư C - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Duy H1 (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thanh T (Vắng mặt).

3. Anh Hoàng Quang Đ (Vắng mặt).

4. Ông Vũ Mạnh T1 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ ngày 03-12-2022 tại khu vực đường Điện Biên, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định chủ trì phối hợp với Cục CSĐT tội phạm về ma túy và Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện chiếc xe ô tô màu đen biển kiểm soát 17A-15709 có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe và kiểm tra, trong xe có 02 người, ngồi ở ghế lái là Ngô Duy H1, sinh năm 1979, trú tại số 219 N, phường P, thành phố (TP) T, tỉnh T và ngồi ở hàng ghế sau là Phùng Thị M, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: 1A 2 tầng số 2 quân khu A, phường N, TP N, tỉnh N. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ tại sàn xe ô tô vị trí dưới chân của Phùng Thị M đang ngồi có 01 túi ni lông màu đỏ, bên trong là túi ni lông màu xanh bên trong túi ni lông màu xanh có:

- 02 (hai) túi ni lông màu đen, kích thước mỗi túi khoảng (6x15x12)cm, bên trong mỗi túi là 01 bọc đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng được bọc bằng nhiều lớp ni lông, bên ngoài dán băng dính màu trắng (Phùng Thị M khai đó là 02 bọc ma túy đá của M mua về để bán) được niêm phong ký hiệu M.

- 03 (ba) túi ni lông màu đen, kích thước mỗi túi khoảng (4x10x15)cm, bên trong mỗi túi có 02 khối chất bột dạng cục màu trắng, kích thước mỗi khối khoảng (2x10x15) cm. Mỗi khối này được bọc nhiều lớp ni lông, bên ngoài đều dán băng dính màu trắng (Phùng Thị M khai là 06 bánh Hêrôine của M mua về để bán) được niêm phong ký hiệu M1.

Tổ công tác đưa H1 và M cùng người làm chứng về trụ sở Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn tạm giữ của M 03 (ba) chiếc điện thoại di động đã cũ, tạm giữ của H1 01 (một) chiếc xe ô tô Mazda 3 màu đen đã cũ biển kiểm soát 17A-15709 và 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đã cũ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Thị M tại 5A 3tầng số 5 đường P,

phường T, TP N, tỉnh N thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Phùng Thị M 01 hộp màu đen (dạng hộp đựng kính) bên trong có 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (7x4)cm bên trong có đựng các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu K và 01 bản phô tô công chứng căn cước công dân mang tên Phùng Thị M.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Thị M tại thôn A, xã N, huyện N, tỉnh N. không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Tại bản Kết luận giám định số 1805/KL-KTHS ngày 06-12-2022 kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 bọc túi ni lông màu đen kích thước mỗi bọc túi khoảng (6x15x12)cm trong niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M: 1.810,000 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (7x4)cm, trong niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu K: 0,994 gam.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 06 khối hình hộp chữ nhật kích thước mỗi khối khoảng (2x10x15)cm, trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Hêrôin. Tổng khối lượng mẫu M1: 2.100,000 gam.

Thu giữ và trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của Phùng Thị M và Ngô Duy H1. Tại bản Kết luận giám định số 1806/KL-KTHS ngày 12-12-2022 kết luận: Có tìm thấy thành phần chất gồm Mathamphetamine trong 02 mẫu nước tiểu của Phùng Thị M và Ngô Duy H1.

Quá trình điều tra Phùng Thị M, Ngô Duy H1 khai nhận:

Trong thời gian chấp hành án ở Trại giam Ninh Khánh Phùng Thị M quen biết người đàn ông tên An quê ở Hà Nội (M không biết rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại của An), sau khi M chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhiều lần An liên lạc với M qua ứng dụng Telegram. Khoảng 18 giờ ngày 30-11-2022 An gọi điện cho M, M nói đang gặp khó khăn về kinh tế nên An bảo sẽ gửi cho M 06 bánh Hêrôine và 02 kg ma túy đá để M bán kiếm lời, khi nào bán được ma túy thì trả tiền cho An sau, giá 01 bánh Hêrôine là 190.000.000 đồng và 01 kg ma túy đá là 250.000.000 đồng, M đồng ý. M và An thống nhất khi ma túy về đến nơi, An sẽ báo cho M biết để nhận.

Đến khoảng 17 giờ ngày 03-12-2022, An gọi điện thông báo cho M khoảng 1h nữa ma túy sẽ về đến Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, M lên đó nhận, M đồng ý. Lúc này, Ngô Duy H1 đang chơi ở nhà M, M nhờ H1 chở M đi Phủ Lý có việc, H1 đồng ý và lấy xe ô tô của H1 BKS: 17A-15709 chở M đến khu vực ngã ba Liêm Tuyền, Phủ Lý, Hà Nam thì dừng xe ven đường, M xuống xe vào quán nước vỉa hè ngồi đợi. Khoảng 20 giờ 20 cùng ngày, có người đàn ông (M không quen biết) dùng số điện thoại 0978855833 gọi điện bảo M đi qua ngã tư đèn xanh đèn đỏ hướng về Thái Bình rồi dừng lại ngồi yên trên xe và hạ kính xe xuống chờ ở đó, M đồng ý và bảo người đó là M đi xe ô tô màu đen biển 17 Thái Bình. M lên xe

ngồi, khoảng 05 phút sau, có một nam thanh niên (M không quen biết) đeo khẩu trang đi bộ từ sau xe ô tô đến đưa qua cửa kính xe cho M 01 túi ni lông màu đỏ rồi người đó đi luôn, M biết bên trong đựng 06 bánh Hêrôine và 02 kg ma túy đá mà An gửi cho M. M để túi ma túy dưới sàn xe ô tô dưới chân chỗ M đang ngồi, mục đích M mang số ma túy đó về bán kiếm lời với giá 200.000.000 đồng/01 bánh Hêrôine và 270.000.000 đồng/01kg ma túy đá (nếu bán thành công, M được lãi 100.000.000 đồng). Sau đó, M bảo H1 lái xe chở về Nam Định. Khoảng 21 giờ cùng ngày, M và H1 về đến khu vực đường Điện Biên, phường Lộc Hòa, TP Nam Định thì bị phát hiện bắt giữ.

Về số ma túy thu giữ tại nhà, M khai nhận là của M mua về mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán.

Bản cáo trạng số 17/QĐ-VKSNĐ-P1 ngày 27-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Phùng Thị M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 (BLHS);

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị tuyên phạt: Phùng Thị M "Tử hình" về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị phạt tiền từ 30 đến 50 triệu đồng để sung quỹ nhà nước, về vật chứng đề nghị tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước các điện thoại di động của bị cáo vì 01 điện thoại là phương tiện phạm tội và 02 điện thoại khác là theo sự tự nguyện của bị cáo, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí tội danh cũng như khung khoản Điều luật áp dụng đối với bị cáo, về hình phạt chính bị cáo cũng đã nhận thức được và chấp nhận, về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn để tuyên phạt tiền mức thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 03-12-2022, Phùng Thị M có hành vi mua và cất giấu 2.100,000 gam Hêrôine và 1.810,994 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ. Căn cứ quy định của BLHS và Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ thì hành vi của Phùng Thị M đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS, nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma tuý đang là hiểm hoạ của cả cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác, tác hại của ma tuý làm xói mòn đạo đức, suy giảm sức khoẻ, khánh kiệt kinh tế, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do động cơ tư lợi, hám lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng được thể hiện ở trọng lượng ma túy mà bị cáo đã mua bán là đặc biệt lớn, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Trên cơ sở xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, đối cH1 với các quy định hướng dẫn thi hành BLHS, Hội đồng xét xử xét thấy: Trọng lượng ma túy mà bị cáo đã mua bán trái phép được coi là đặc biệt lớn, nhân thân bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy làm bài học, vẫn tiếp tục phạm tội với mức độ ngày càng nghiêm trọng, vì vậy mặc dù bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, nhưng vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất, loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có như vậy, mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và đáp ứng công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma tuý mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép ma tuý số lượng đặc biệt lớn với mục đích vụ lợi, vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền mức cao theo đề nghị của vị Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên tòa, để tăng cường áp lực của việc ngăn chặn phòng ngừa, đẩy lùi tệ nạn ma tuý trong xã hội. Bị cáo không xuất trình được chứng cứ thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có căn cứ chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị phạt tiền bị cáo mức thấp nhất.

[7] Các tình tiết liên quan: Đối với Ngô Duy H1, tài liệu điều tra xác định: Chiều ngày 03-12-2022, H1 đi xe ô tô BKS: 17A-15709 đến chơi tại nhà Phùng Thị M, khi đến nơi, M đang ở trong nhà tắm, H1 thấy có sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và trên cóng thủy tinh còn ít ma túy đá nên H1 đã tự lấy sử dụng bằng hình thức hút. Sau đó, M nhờ H1 chở đến Phủ Lý, Hà Nam có việc (M không nói cho H1 biết đi nhận ma túy), H1 đồng ý và không biết M nhận túi đồ là gì, của ai. Do vậy không đủ căn cứ xác định H1 liên quan đến hành vi phạm tội của M, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả tự do và xử lý hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của H1 là phù hợp. Đối với người đàn ông tên An bán ma tuý cho Phùng Thị M theo như lời khai của M. Kết quả xác minh: Trại giam Ninh Khánh trả lời không có phạm nhân nào tên An, khoảng 30 tuổi, quê quán Hà Nội đã chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh từ năm 2014 đến năm 2018. Đối với người sử dụng số điện thoại 0978855833 đã gọi cho M và người đưa ma túy cho M. Do M không biết nhân thân, lai lịch, đồng thời tài liệu điều tra cũng không thể xác định được, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh, đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu A2) là phương tiện phạm tội; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu A1) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu A3) là tài sản riêng của bị cáo, nhưng bị cáo tự nguyện không nhận lại cần tuyên tịch thu hóa giá 03 điện thoại sung quỹ nhà nước; đối với số ma túy hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 BLHS,

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị M "Tử hình", tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án;

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 BLHS,

Phạt tiền: Bị cáo Phùng Thị M 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước;

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước: 03 điện thoại di động đựng trong 03 phong bì niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự cụ thể: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu A1);

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh, đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu A2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen, đã qua sử dụng (niêm phong ký hiệu A3).

Tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 01 hộp bìa cát tông được niêm phong ghi số 1805/KL-KTHS (M+M1+K) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định; 01 túi niêm phong mã số PS2 2124738 được đóng dấu niêm phong hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục Thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 48/23 ngày 01-3-2023 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định);

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Phùng Thị M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo được quyền gửi đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Bạch Tuyết
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NĐ;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + THS.